

Bản án số: **21/2022/HS-ST**
Ngày: 13 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Nguyễn Văn Bạ.

. Bà Võ Thị Bời.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thư- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 294/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 139/2021/HSST-QĐ ngày 22/10/2021 và Thông báo thời gian, địa điểm xét xử vụ án hình sự số 390A/TB-TA ngày 09/12/2021 đối với bị cáo:

Phan Nguyễn Anh H (tên gọi khác: N) - sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; ĐKNKTT: Tổ 36 HC, phường VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Tổ 36 HC, phường VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H- sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Minh D- sinh năm 1967; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phan Nguyễn Anh K- sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 36 HCg, phường VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Đinh Hoàng Tuấn V- sinh năm 1993; địa chỉ: CT, xã SH, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Lê Thành H- sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 19 TP, phường VP, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 22/5/2021, trong khi tuần tra tại khu vực trước nhà số 48 đường HC, phường VP, thành phố N, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố N phát hiện Phan Nguyễn Anh H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, H tự lấy trong người ra giao nộp cho Tổ công tác 02 bìch nylon có khóa hần miệng: 01 bìch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (4x7,5)cm bên trong có chứa 01 viên nén màu xám (được niêm phong ký hiệu A); 01 bìch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (3x4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu B). Đồng thời H khai nhận viên nén màu xám, chất tinh thể màu trắng đựng trong các bìch nylon H tự nguyện giao nộp là ma túy “thuốc lắc” và ma túy “khay” là của H cùng nhóm bạn mua để sử dụng vào ngày 21/5/2021 còn dư lại, H cất giấu mang về để sử dụng cho bản thân. Sau đó Tổ công tác thu giữ, niêm phong số ma túy trên rồi mời H về Trụ sở công an phường VP để làm việc.

Tại Kết luận giám định số 180/GĐ-GT/2021 ngày 26/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận mẫu ký hiệu A, B gửi giám định gồm:

- Viên nén màu xám trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3488g, là (loại) MDMA.
- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5879g, là (loại) Ketamine.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu trắng sử dụng số thuê bao gắn sim 0932539632; 01 xe máy hiệu Honda loại Vario màu sơn trắng đen biển kiểm soát 79D1- 62330 (đã trả cho chủ sở hữu).

Bản Cáo trạng số 247/CT-VKSNT ngày 30 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Phan Nguyễn Anh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Nguyễn Anh H theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Nguyễn Anh H khai nhận khoảng 21 giờ 20 phút ngày 22/5/2021, tại khu vực trước nhà số 48 đường HC, phường VP, thành phố N, H bị các anh công an bắt quả tang H tàng trữ 0,3488g MDMA và 0,5879g Ketamine. Số ma túy này H xác định cùng nhóm bạn sử dụng trước đó còn dư lại, H mang về để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của Phan Nguyễn Anh H tàng trữ 0,3488g (không phải ba bốn tám tám gam) MDMA và 0,5879g (không phải năm tám bảy chín gam) Ketamine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 247/CT-VKSNT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Phan Nguyễn Anh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm cho tệ nạn xã hội phát triển. Vì vậy phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo H nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo H. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Đối với những người đã sử dụng ma túy cùng H, Cơ quan điều tra Công an thành phố N không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 xe máy hiệu Honda loại Vario biển kiểm soát 79D1-62330, tên chủ xe là Đinh Hoàng Tuấn V nhưng anh V khai đã bán cho anh Phan Nguyễn Anh K xe này và anh V không có yêu cầu gì nên Tòa không xét. Tại phiên tòa, anh K vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại xe máy, không có yêu cầu gì nên Tòa không xét; 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu trắng sử dụng số thuê bao gần sim 0932539632 là tài sản của bị cáo H nên trả lại cho bị cáo H.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Nguyễn Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Nguyễn Anh H (tên gọi khác: N).

- Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Anh H 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, thời gian bị tạm giữ từ ngày 22/5/2021 đến ngày 31/5/2021 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Phan Nguyễn Anh H 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu trắng sử dụng số thuê bao có gắn sim 0932539632 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong). *(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N ngày 06 tháng 8 năm 2021).*

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Phan Nguyễn Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo; đương sự;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Rực